TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20-4-2023.
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Ông Đinh Văn Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Á, sinh năm: 1995.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: xóm Y, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Hiện ở tại: Tadeusza Kos'ciuszki 7,05-120 legionno wo. Ba Lan – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1994; địa chỉ trước khi xuất cảnh: xóm Yên Phúc, xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Hiện ở tại: Rue du Potaerdenberg 661070 Anderlechrt. Vương Quốc Bỉ - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Đức T, sinh năm: 1971 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: xóm 1, xã Hưng T, huyện Hưng N, tỉnh N - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai (có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Ba Lan), nguyên đơn chị Hoàng Thị Á trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quốc T kết hôn với nhau vào ngày 05 tháng 5 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh T thường xuyên đi làm ăn ở Sài Gòn thỉnh thoảng mới về nhà. Sau một thời gian chung sống với nhau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, quan điểm sống của hai vợ chồng không hợp nhau, kết hôn khi còn quá trẻ chưa tìm hiểu kỹ về nhau. Đến tháng 6 năm 2019, anh T đi xuất khẩu lao động tại Vương Quốc Bỉ. Từ đó, tình cảm vợ chồng trở nên căng thẳng, cuộc sống xa cách nên chị Á và anh T thiếu tin tưởng lẫn nhau, tình cảm vợ chồng thiếu sự gắn kết. Đến tháng 7 năm 2022, chị Á đi xuất khẩu lao động tại Ba Lan với hy vọng được anh T đưa sang Bỉ để vợ chồng được gần nhau. Tuy nhiên, sau khi chị Á sang Ba Lan anh T không quan tâm và không làm thủ tục để chị Á sang Bỉ để vợ chồng cùng chung sống và gần gũi nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Á làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc T.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Quốc T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 và Cháu Nguyễn Quốc Nhân T, sinh ngày 16/12/2018, hiện tại hai cháu đang ở với ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ (Bố mẹ của chị Á). Nếu ly hôn, chị và anh T thỏa thuận giao con chung cho chị Hoàng Thị Anh chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Á không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Hoàng Thị Á hiện đang cư trú và làm việc tại Ba Lan, do kinh tế khó khăn không có điều kiện về Việt Nam để đến Tòa án giải quyết việc ly hôn . Do đó, chị ủy quyền cho bà Lê Thị Thanh, Luật sư, thuộc Văn phòng Luật sư Trọng Hải – Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An thay mặt tôi nộp đơn khởi kiện, tài liệu, tạm ứng án phí và nhận các văn bản của Tòa án. Đồng thời, chị đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị.

Theo bản tự khai và trình bày ý kiến về việc ly hôn (có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Bỉ), bị đơn anh Nguyễn Quốc T trình bày:

Anh đã biết chị Hoàng Thị Á nộp đơn khởi kiện ly hôn với anh tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, vụ án đã được Tòa án thụ lý. Anh đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án cùng các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện. Anh và chị Hoàng

Thị Á kết hôn với nhau vào ngày 05tháng 05 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn, vì kinh tế khó khăn anh T phải đi làm ăn xa, thu nhập không ổn định nên không giúp đỡ được gì cho chị Á và con. Đến tháng 6 năm 2019, anh T đi xuất khẩu lao động tại Vương quốc Bỉ. Từ đó, cuộc sống xa cách, vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau,tình cảm vợ chồng trở nên căng thẳng và không thể gắn bó được với nhau. Hiện tại, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nên chị Á yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh T cũng đồng ý .

Về con chung: Anh và chị Hoàng Thị Á có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 và Cháu Nguyễn Quốc Nhân T, sinh ngày 16/12/2018. Nếu ly hôn, anh và chị Á thỏa thuận giao con chung cho chị Hoàng Thị Á chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Á không yêu cầu nên anh T đề nghị Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Quốc T đang cư trú tại Vương quốc Bỉ, do kinh tế khó khăn nên anh không có điều kiện về Việt Nam để đến Tòa án giải quyết việc ly hôn . Do đó, anh ủy quyền cho anh trai là Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1976, trú tại: xóm Yên Phúc, xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để làm việc về các vấn đề liên quan đến việc ly hôn giữa anh và chị Hoàng Thị Á, nhận các văn bản của Tòa án. Đồng thời, anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh.

Theo đơn của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ trình bày:

Vợ chồng chị Á, anh T kết hôn năm 2012 và có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 và cháu Nguyễn Quốc Nhân T, sinh ngày 16/12/2018. Hiện tại chị Á và anh T đang lao động ở nước ngoài nên chị Á chưa thể về nước để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Diễm và cháu Tâm được. Thời gian chị Á đi xuất khẩu lao động ở Ba Lan và anh T đi xuất khẩu ở Vương Quốc Bỉ có gửi cháu Nguyễn Thị Bích D và cháu Nguyễn Quốc Nhân T cho ông Tvà bà Đ chăm sóc, trong nom cháu từ năm 2022 cho đến nay. Chị Á thường xuyên liên lạc về với ông Tvà bà Đ và cũng mong muốn sau khi chị và anh T ly hôn nhờ ông Tvà bà Đ chăm sóc, trông nom cháu Diễm và cháu Tâm cho đến khi chị Á về nước.

Việc ly hôn và thỏa thuận nuôi cháu Diễm và cháu Tâm do vợ chồng chị Á và anh T quyết định, ông bà không có ý kiến gì. Trong thời gian chị Á đi lao động ở Ba Lan ông Tvà bà Đ sẽ trực tiếp chăm sóc, trông nom cháu Diễm và cháu Tâm. Đồng thời, ông bà không yêu cầu chị Á và anh T phải trả chi phí nuôi cháu từ năm 2022 cho đến nay, và từ nay cho đến khi chị Á về Việt Nam với cháu Diễm và cháu Tâm. Ông bà cam đoan và chịu trách nhiệm trước nội dung trình bày của mình và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông bà.

Cháu Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 có đơn trình bày nguyện vọng muốn được ở với ông bà ngoại là ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị Á hiện đang cư trú tại Ba Lan đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc T hiện đang cư trú tại Vương quốc Bỉ; trước xuất cảnh, chị Á và anh T đều có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Căn cứ vào khoản 2 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án không tiến hành hòa giải được vì chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc T đang ở nước ngoài.

Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Hoàng Thị Á hiện đang cư trú và l àm việc tại Ba Lan, không có điều kiện về Việt Nam để đến Tòa án giải quyết việc ly hôn. Do đó, chị ủy quyền cho bà Lê Thị Thanh Tuộc Văn phòng Luật sư Trọng Hải – Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An nộp đơn khởi kiện, bản tự khai, tài liệu (có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Ba Lan) cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An và chị đề nghị xét xử vắng mặt . Anh Nguyễn Quốc T hiện đang cư trú tại Vương quốc Bỉ, không có điều kiện về Việt Nam để đến Tòa án giải quyết việc ly hôn. Do đó, anh ủy quyền cho anh trai là anh Nguyễn Quốc

T, địa chỉ cư trú: xóm Yên Phúc, xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để nhận các tài liệu, văn bản của Tòa án và anh đề nghị xét xử vắng mặt. Ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ đã nộp đơn trình bày ý kiến cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An và đề nghị xét xử vắng mặt. Các đương sự phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về tài liệu và chứng cứ mà các bên đã nộp cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc T kết hôn với nhau vào ngày 05 tháng 5 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn một thời gian vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình, quan điểm sống của hai vợ chồng không hợp nhau, sống xa cách nhau nên không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hiện tại, chị Hoàng Thị Á và anhNguyễn Quốc T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Á và anhNguyễn Quốc T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Hoàng Thị Á yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc Thi có 02 con chung. Nay ly hôn, chị Á và anh T thỏa thuận: Giao cho chị Hoàng Thị Á được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 và cháu Nguyễn Quốc Nhân T, sinh ngày 16/12/2018. Hiện nay, chị Á đang ở nước ngoài nên ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ (bố, mẹ của chị Á) nhận trách nhiệm tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 và cháu Nguyễn Quốc Nhân T, sinh ngày 16/12/2018 chu đáo cho đến khi chị Á về Việt Nam.

Về công sức trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Diễm và cháu Tâm: Ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ không yêu cầu giải quyết.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế về việc nuôi con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 104 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam;

Căn cứ vào Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Hoàng Thị Á.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc T được ly hôn.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên như sau:

Chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc T có 02 con chung;

Giao cho chị Hoàng Thị Á được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Thị Bích D, sinh ngày 15/9/2015 và Nguyễn Quốc Nhân T, sinh ngày 16/12/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Ông Hoàng Đức T, bà Đinh Thị Đ (bố mẹ của chị Á) tự nguyện nhận chăm sóc, quản lý hai cháu Nguyễn Thị Bích D và cháu Nguyễn Quốc Nhân T cho đến khi chị Á trở về Việt Nam.

Về công sức trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Diễm và cháu Tâm: Ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Á không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Á phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012716 ngày 09/3/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Á và anh Nguyễn Quốc T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Ông Hoàng Đức T và bà Đinh Thị Đ có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hưng Trung, h. Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hải Minh